

**QUYẾT ĐỊNH**

**Về việc thành lập Văn phòng Thông báo và Điểm hỏi đáp  
của Bộ Công Thương về hàng rào kỹ thuật trong thương mại**

TRUNG TÂM TIN HỌC
<b>ĐẾN</b>
CV Số: <u>111</u>
Ngày: <u>28/7/2008</u>
Lưu hồ sơ: .....

**BỘ TRƯỞNG BỘ CÔNG THƯƠNG**

Căn cứ Nghị định số 189/2007/NĐ-CP ngày 27 tháng 12 năm 2007 của Chính phủ, về việc quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Công Thương;

Căn cứ Quyết định số 114/2005/QĐ-TTg ngày 26 tháng 05 năm 2005 của Thủ tướng Chính phủ, về việc thành lập và ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của mạng lưới cơ quan Thông báo và Điểm hỏi đáp của Việt Nam về hàng rào kỹ thuật trong thương mại;

Căn cứ Quyết định số 09/2006/QĐ-BKHCN ngày 4 tháng 5 năm 2006 của Bộ Khoa học và Công nghệ, ban hành “Quy định về Quy trình Thông báo và hỏi đáp của mạng lưới cơ quan Thông báo và Điểm hỏi đáp của Việt Nam về hàng rào kỹ thuật trong thương mại;

Theo đề nghị của Vụ trưởng Vụ Xuất nhập khẩu và Vụ trưởng Vụ Tổ chức cán bộ,

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Thành lập Văn phòng Thông báo và Điểm hỏi đáp của Bộ Công Thương về hàng rào kỹ thuật trong thương mại (sau đây gọi tắt là Văn phòng TBT - BCT) đặt tại Vụ Xuất nhập khẩu.

Văn phòng TBT - BCT chịu sự điều phối về chuyên môn, nghiệp vụ của Văn phòng Thông báo và Điểm hỏi đáp của Việt Nam về hàng rào kỹ thuật trong thương mại (sau đây gọi tắt là Văn phòng TBT Việt Nam) theo quy định tại Quyết định số 114/2005/QĐ-TTg ngày 26 tháng 05 năm 2005 của Thủ tướng Chính phủ và Quyết định số 09/2006/QĐ-BKHCN ngày 4 tháng 5 năm 2006 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ.

**Điều 2.** Nhiệm vụ của Văn phòng TBT - BCT

1. Nhiệm vụ thông báo

a. Thông báo cho Văn phòng TBT Việt Nam các dự thảo văn bản quy phạm pháp luật về kỹ thuật, quy chuẩn kỹ thuật và quy trình đánh giá sự phù hợp trong phạm vi quản lý của Bộ Công Thương có khả năng cản trở thương

mại đối với các nước thành viên Tổ chức Thương mại Thế giới (sau đây gọi tắt là WTO). Thời hạn thông báo dự thảo các văn bản quy phạm pháp luật về kỹ thuật, quy chuẩn kỹ thuật và quy trình đánh giá sự phù hợp ít nhất là 65 ngày trước khi ban hành;

b. Thông báo cho Văn phòng TBT Việt Nam về các hiệp định hoặc thoả thuận song phương, đa phương do Chính phủ ký hoặc Bộ Công Thương ký theo thẩm quyền liên quan đến văn bản quy phạm pháp luật về kỹ thuật, quy chuẩn kỹ thuật và quy trình đánh giá sự phù hợp thuộc phạm vi quản lý của Bộ Công Thương;

c. Thông báo cho các cơ quan, đơn vị có liên quan như: các hiệp hội ngành hàng, doanh nghiệp sản xuất, doanh nghiệp xuất khẩu lớn các ngành hàng thuộc phạm vi quản lý của Bộ Công Thương, những thông báo về hàng rào kỹ thuật trong thương mại của các nước thành viên WTO bằng fax hoặc email trong vòng 24 giờ làm việc, kể từ khi nhận được thông báo từ Văn phòng TBT Việt Nam.

## 2. Nhiệm vụ hỏi đáp

a. Nhận và trả lời các câu hỏi liên quan đến việc ban hành và áp dụng văn bản quy phạm pháp luật về kỹ thuật, quy chuẩn kỹ thuật, quy trình đánh giá sự phù hợp của Bộ Công Thương khi có yêu cầu chuyển đến từ Văn phòng TBT Việt Nam hoặc các cơ quan, tổ chức, cá nhân;

b. Gửi về Văn phòng TBT Việt Nam các câu hỏi hoặc các đề nghị cung cấp tài liệu của các cơ quan, tổ chức thuộc Bộ Công Thương về các quy chuẩn kỹ thuật, tiêu chuẩn, quy trình đánh giá sự phù hợp của các nước thành viên WTO.

## 3. Nhiệm vụ chuyên môn khác:

a. Phối hợp với các đơn vị hữu quan trong việc xây dựng, rà soát văn bản quy phạm pháp luật về kỹ thuật, quy chuẩn kỹ thuật, quy trình đánh giá sự phù hợp với quy định của Hiệp định về hàng rào kỹ thuật trong thương mại (sau đây gọi tắt là Hiệp định TBT);

b. Tổ chức phổ biến, cung cấp cho các Hiệp hội ngành hàng, doanh nghiệp sản xuất, xuất khẩu các thông tin liên quan đến hàng rào kỹ thuật nhằm đáp ứng yêu cầu của quá trình hội nhập sau khi Việt Nam gia nhập WTO;

c. Xây dựng quy trình cung cấp thông tin trong Bộ Công Thương theo Quy chế tổ chức và hoạt động của mạng lưới cơ quan TBT Việt Nam;

d. Tham gia hoạt động hợp tác quốc tế liên quan đến TBT, tham gia đàm phán ký kết các thoả thuận công nhận tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật theo phân công của Bộ Công Thương.

## **Điều 3. Tổ chức và biên chế**

1. Văn phòng TBT - BCT do một Phó Vụ trưởng Vụ Xuất nhập khẩu kiêm nhiệm Chánh Văn phòng, giúp việc cho Chánh Văn phòng có các công chức kiêm nhiệm, bao gồm:

- 01 Thư ký Văn phòng;
- 01 Chuyên viên về TBT;
- 01 Chuyên viên về hợp tác quốc tế.

2. Biên chế của Văn phòng TBT - BCT nằm trong tổng số biên chế của Vụ Xuất Nhập khẩu đã được Bộ giao hàng năm.

**Điều 4.** Kinh phí hoạt động của Văn phòng TBT - BCT được cấp từ ngân sách nhà nước và được tổng hợp vào kinh phí hàng năm của Bộ Công Thương.

**Điều 5.** Các Vụ: Khoa học và Công nghệ, Công nghiệp nhẹ, Công nghiệp nặng, Năng lượng, Chính sách Thương mại Đa biên, Kế hoạch, Pháp chế; các Vụ Thị trường ngoài nước; các Cục: Quản lý Cạnh tranh, Xúc tiến thương mại; cơ quan đại diện thương mại Việt Nam tại các nước, có trách nhiệm thường xuyên cung cấp thông tin liên quan đến TBT và phối hợp giải quyết công việc liên quan đến từng lĩnh vực thuộc phạm vi trách nhiệm của mình theo đề nghị của Văn phòng TBT - BCT.

**Điều 6.** Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký và thay thế Quyết định số 0634/2006/QĐ-BTM ngày 10 tháng 4 năm 2006 của Bộ Thương mại (trước đây), về việc thành lập Văn phòng Thông báo và Điểm hỏi đáp của Bộ Thương mại về hàng rào kỹ thuật trong thương mại; Quyết định số 43/QĐ-BCN ngày 10 tháng 01 năm 2006 của Bộ Công nghiệp (trước đây), về việc thành lập Văn phòng Thông báo và Điểm hỏi đáp của Bộ Công nghiệp về hàng rào kỹ thuật trong thương mại.

Chánh Văn phòng Bộ, Vụ trưởng các Vụ: Tổ chức cán bộ, Xuất nhập khẩu, Khoa học và Công nghệ, Công nghiệp nhẹ, Công nghiệp nặng, Chính sách Thương mại Đa biên, Kế hoạch, Tài chính; Vụ trưởng các Vụ Thị trường ngoài nước, Cục trưởng các Cục: Quản lý cạnh tranh, Xúc tiến thương mại; Thủ trưởng các cơ quan liên quan thuộc Bộ Công Thương và Chánh Văn phòng TBT - BCT chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

**Nơi nhận:**

- Như Điều 6;
- Các Thứ trưởng;
- Các Bộ: Khoa học và Công nghệ, Y tế;
- Các Vụ: KHCN, CNN, CNNg, ĐB, KH, TC, HTQT, KV1, KV2, KV3, KV4;
- Các Cục: QLCT, XTTM;
- Cơ quan đại diện TM VN tại các nước;
- Kho bạc nhà nước;
- Website Bộ Công Thương; ✓
- Lưu VT, XNK (2), TCCB.



**Vũ Huy Hoàng**